**Phụ lục IV**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 89/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP1-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: …………… | *…… , ngày …. tháng ……. năm ……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc đăng ký lại chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố …………

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*): .......................................................................

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .................................................................................

**Đăng ký lại chi nhánh/văn phòng đại diện/Thông báo lập địa điểm kinh doanh với các nội dung sau:**

**1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):

...................................................................................................................................

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):

...................................................................................................................................

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt (*nếu có*):

...................................................................................................................................

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .................................................

Xã/Phường/Thị trấn: ....................................................................................................

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....................................................................

Tỉnh/Thành phố: ...........................................................................................................

Điện thoại *(nếu có)*: ……………………………… Fax *(nếu có)*: .........................................

Email *(nếu có)*: …………………………………… Website *(nếu có)*: ...................................

- Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Địa điểm kinh doanh nằm trong (*Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp | □ |
| Khu chế xuất | □ |
| Khu kinh tế | □ |
| Khu công nghệ cao | □ |

**3. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động:**

a) Ngành, nghề kinh doanh (*chỉ kê khai đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính *(đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)*** |
|   |   |   |   |

b) Nội dung hoạt động (*chỉ kê khai đối với văn phòng đại diện*): ......................................

**4. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): ……………………………… Giới tính:..............................

Sinh ngày: ……./......./……… Dân tộc: ……………… Quốc tịch: .....................................

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

|  |  |
| --- | --- |
| □ Chứng minh nhân dân | □ Căn cước công dân |
| □ Hộ chiếu | □ Loại khác (*ghi rõ*): ……………………… |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:....................................................................................

Ngày cấp: ………/……../……. Nơi cấp: …………… Ngày hết hạn (*nếu có*): .…../…../…….

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tố/xóm/ấp/thôn: ...............................................

Xã/Phường/Thị trấn: ..................................................................................................

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ...................................................................

Tỉnh/Thành phố: .........................................................................................................

Quốc gia: ..................................................................................................................

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: ...............................................

Xã/Phường/Thị trấn: ..................................................................................................

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ...................................................................

Tỉnh/Thành phố: .........................................................................................................

Quốc gia: ..................................................................................................................

Điện thoại (nếu có): …………………………….. Email (nếu có): .....................................

**5. Chi nhánh chủ quản** *(chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký lại địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh):*

Tên chi nhánh: .............................................................................................................

Địa chỉ chi nhánh: ........................................................................................................

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh: ..................................................................

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*): ……………………... Ngày cấp …./…../…… Nơi cấp: ………………….

**6. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh***(chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký lại địa điểm kinh doanh, doanh nghiệp đánh dấu X vào một trong hai ô sau):*

□ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh ghi nhận thông tin của tất cả địa điểm kinh doanh

□ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh ghi nhận thông tin của từng địa điểm kinh doanh

**7. Thông tin đăng ký thuế:**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế** |
| 1 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*):Ho và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán : ……………………………………Điện thoại:…………………………………………………………………………… |
| 2 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh*):Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:………………….……….……………………Xã/Phường/Thị trấn:…………………………………………………………………..Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:…………………………………………Tỉnh/Thành phố:……………………………………………………………………….Điện thoại (*nếu có*): ………………………. Fax (*nếu có*):…………………………Email (*nếu có*):……………………………………………………………………….. |
| 3 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):Hạch toán độc lập        □                  Có báo cáo tài chính hợp nhất    □Hạch toán phụ thuộc    □ |
| 4 | Năm tài chính:Áp dụng từ ngày …../……… đến ngày …./ …..2(*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) |
| 5 | Tổng số lao động (*dự kiến*): |
| 6 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:Có □                                      Không □ |
| 7 | Phương pháp tính thuế GTGT *(chọn 1 trong 4 phương pháp)*:Khấu trừ                                  □Trực tiếp trên GTGT               □Trực tiếp trên doanh số          □Không phải nộp thuế GTGT   □ |

**8. Thông tin chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước/công ty con chưa chuyển đổi**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*): ..............

...................................................................................................................................

Mã số thuế: .................................................................................................................

Số giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương (*chỉ kê khai nếu không có mã số thuế*): ………………………. Ngày cấp …../…../…… Nơi cấp: …………………………………….

Doanh nghiệp cam kết:

- Trụ sở chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP***(Ký và ghi họ tên)3* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1Tên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau chuyển đổi

2 Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý, tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

3 Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp nêu tại Quyết định chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.